



**NGHỊ QUYẾT
VỀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
CỦA TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU NĂM 2007**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ 7**

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân, ngày 03/12/2004;

Sau khi xem xét các Báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các cơ quan tư pháp; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; các ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại Kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí với Báo cáo số 170/BC-UBND, ngày 29/12/2006 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2006 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2007; Báo cáo số 168/BC-UBND, ngày 22/12/2006 của UBND tỉnh về ước thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2006 và xây dựng dự toán thu, chi ngân sách năm 2007; Báo cáo số 75/BC-HD ngày 28/12/2006 của Thường trực HĐND tỉnh về quyết nghị phê chuẩn bảng giá đất năm 2007 và quyết nghị giao dự toán ngân sách địa phương năm 2007.

Điều 2. Tiếp thu các đề nghị tại báo cáo thẩm tra của các ban HĐND tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp, Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định những nội dung cơ bản sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2006

Năm 2006, là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ IV (Nhiệm kỳ 2005-2010); mặc dù cơn bão số 9 xảy ra vào đầu tháng 12/2006 ảnh hưởng kết quả đã đạt được, nhưng nhìn chung việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh đạt kế hoạch đề ra, tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 11,9% so cùng kỳ 2005, trừ dầu thô và khí đốt tăng 22,9% khá cao so cùng kỳ; kim ngạch xuất khẩu hải sản và các mặt hàng chủ lực đều tăng khá so cùng kỳ. Chương trình hội nhập kinh tế quốc tế được triển khai tích cực, tình hình thu hút đầu tư của các thành phần kinh tế trong và ngoài nước sôi động hơn, nhiều dự án lớn được cấp giấy chứng nhận đầu tư, thu hút đầu tư nước ngoài đứng thứ nhất toàn quốc,

một số dự án cảng được khởi công xây dựng; Thu ngân sách trên địa bàn vượt dự toán, đảm bảo các nguồn chi theo kế hoạch. Các hoạt động văn hóa - xã hội đạt được nhiệm vụ đề ra, chương trình giảm hộ nghèo được quan tâm tốt; Công tác cải cách hành chính và giải quyết khiếu nại tố cáo có nhiều chuyển biến. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định; Các chương trình hành động thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, 2006-2010, đang được chuẩn bị tích cực để tiến tới hoàn thiện.

Tuy vậy, vẫn còn một số chỉ tiêu, nhiệm vụ không đạt được kế hoạch đề ra như: Thu ngân sách phần địa phương được hưởng chỉ đạt 85,6% dự toán, làm cho ngân sách tỉnh hụt nguồn thu khoảng 487,4 tỷ đồng và bội chi. Xây dựng cơ bản bố trí còn dàn trải, tiến độ triển khai thực hiện đầu tư các công trình trọng điểm, các dự án tái định cư còn chậm. Kết quả triển khai thực hiện xã hội hóa đối với lĩnh vực giáo dục, y tế đạt thấp. Tình trạng ô nhiễm môi trường còn phức tạp, chậm xử lý và khắc phục. Tai nạn giao thông chưa giảm. Đơn thư khiếu nại của công dân còn tồn đọng nhiều.

Ngày 5 tháng 12 năm 2006, bão số 9 đã đổ bộ trực tiếp vào tỉnh đã gây thiệt hại nặng nề đến tính mạng, tài sản, phương tiện sản xuất của nhân dân, ảnh hưởng đến đời sống, sản xuất và môi trường sinh thái. Hậu quả bão số 9 gây ra là rất lớn, với sự nỗ lực của tỉnh, được sự trợ giúp của Trung ương, lực lượng vũ trang và các tỉnh bạn, đến nay công tác khắc phục hậu quả do bão số 9 gây ra về cơ bản đã ổn định được đời sống của nhân dân, các hoạt động dần trở lại bình thường, tuy vậy thời gian khắc phục hậu quả sẽ còn kéo dài.

II. CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2007

Năm 2007, là năm thứ hai triển khai thực hiện phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006 - 2010, là năm tiếp tục thực hiện mục tiêu phấn đấu xây dựng, phát triển tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu trở thành tỉnh công nghiệp, mạnh về kinh tế biển, tạo đà cho việc hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch 5 năm 2006 - 2010.

1. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a) Các chỉ tiêu trên địa bàn có tính dầu thô và khí đốt:

Tốc độ tăng trưởng GDP 13,33 %, GDP bình quân đầu người 10.223 USD/năm;

Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp 79,41 %, Dịch vụ 17,39 %, Nông nghiệp 3,2 %;

Giá trị sản xuất công nghiệp trên địa bàn tăng 15,16 %; Công nghiệp khai thác dầu thô và khí đốt đạt tương đương cùng kỳ 2006

Giá trị xuất khẩu trên địa bàn đạt 8.654 triệu USD, giảm 2,18 %;

Tổng thu ngân sách trên địa bàn 74.594 tỷ đồng, giảm 4,9% ước thực hiện năm 2006, trong đó thu từ dầu thô và khí đốt 56.780 tỷ đồng giảm 9,96%, thu thuế xuất nhập khẩu 6.500 tỷ đồng tăng 13,71%.

b) Các chỉ tiêu trên địa bàn trừ dầu thô và khí đốt:

Tốc độ tăng trưởng GDP 24,36%. GDP bình quân đầu người 3.045 USD/năm;

Cơ cấu kinh tế: Công nghiệp 65,7%, Dịch vụ 28,96%, Nông nghiệp 5,34%;

Giá trị sản xuất công nghiệp tăng 29,64%;

Tổng doanh thu thương mại - dịch vụ tăng 19,24%; trong đó thương mại tăng 19,51%, dịch vụ tăng 18,65%, dịch vụ du lịch tăng 11,98%.

Giá trị xuất khẩu đạt 511 triệu USD, tăng 15,09%; trong đó hải sản xuất khẩu 207 triệu USD, tăng 11,89%;

Giá trị sản xuất nông nghiệp tăng 6,55%; trong đó trồng trọt tăng 4,69%, chăn nuôi tăng 13,09%;

Giá trị sản xuất lâm nghiệp tăng 9,09%;

Giá trị sản xuất ngư nghiệp tăng 0,8%; trong đó khai thác tăng 0,07%, nuôi trồng tăng 11,79%;

Thu nội địa 10.927 tỷ đồng, tăng 15,02% ước thực hiện; Tổng chi ngân sách 4.176 tỷ đồng, giảm 5,28 % ước thực hiện năm 2006.

c) Các chỉ tiêu văn hóa - xã hội:

Dân số trung bình 976.000 người, mức giảm sinh 0,03%;

Khám chữa bệnh 1,5 triệu lượt người, giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi còn suy dinh dưỡng 17,5 %;

Huy động cháu đi nhà trẻ trong độ tuổi 16% và đi mẫu giáo 68%, số học sinh phổ thông đầu năm học 204.000 học sinh;

Giải quyết việc làm cho 30.000 người, trong đó tạo việc làm mới cho 14.000 người; đào tạo nghề cho 22.000 người, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 40%;

Thoát nghèo cho 10.000 hộ, giảm tỷ lệ hộ nghèo trên tổng số hộ dân theo chuẩn của tỉnh còn 17,9%;

Mức hưởng thụ văn hóa 28 lần/người/năm; tỷ lệ dân số luyện tập thể dục thể thao thường xuyên 21,5%; tỷ lệ số hộ được xem truyền hình 97,5%; tỷ lệ dân số nông thôn được dùng điện 97%.

d) Các chỉ tiêu về môi trường:

Tỷ lệ che phủ kể cả cây xanh là 41,6%. Dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%. 95% rác thải sinh hoạt, rác thải dầu khí, rác thải nguy hại và chất thải bệnh viện được thu gom và xử lý.

2. Các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu:

2.1. Tiếp tục đẩy nhanh việc khắc phục hậu quả thiệt hại do bão số 9 gây ra, trước mắt phải đảm bảo cho nhân dân ổn định cuộc sống trước Tết Nguyên đán. Áp dụng các chính sách miễn giảm thuế, tiền thuê đất, hỗ trợ tín dụng cho các tổ chức, cá nhân hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh bị thiệt hại do bão. Từng bước khắc phục thiệt hại cơ sở hạ tầng kinh tế-kỹ thuật, môi trường, trước mắt là cơ sở hạ tầng, môi trường sinh thái phục vụ cho ngành du lịch. Tổ chức rút kinh nghiệm sâu sắc về lãnh đạo, chỉ đạo để chủ động trong công tác điều hành phòng chống, khắc phục hậu quả khi xảy ra bão, thiên tai.

2.2. Đối với các lĩnh vực kinh tế:

-*Về công nghiệp*: Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng, có phương án bảo vệ môi trường trong các khu công nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai các

dự án đã cấp phép; từng bước đầu tư hoàn chỉnh hạ tầng ngoài hàng rào các KCN. Chuẩn bị điều kiện thành lập thêm 3 KCN mới là Kim Dinh, Long Hương và Suối Nghệ. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư 16 cụm CN-TTCN bằng các nguồn vốn huy động. Chuyển dịch cơ cấu đầu tư sang nhóm ngành công nghiệp sử dụng công nghệ cao, công nghiệp chế tạo, các ngành công nghiệp phục vụ kinh tế biển. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các cảng thuộc hệ thống Thị Vải, Cái Mép. Phân cấp mạnh hơn nữa cho Ban Quản lý các khu công nghiệp để tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư trong các khu công nghiệp.

- *Về thương mại - dịch vụ*: Phát triển các ngành dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, dịch vụ phục vụ khu công nghiệp, dịch vụ cảng, dịch vụ dầu khí. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình phát triển dịch vụ, xuất khẩu, du lịch và hội nhập kinh tế quốc tế giai đoạn 2006-2010. Đổi mới và tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá du lịch sau khi khắc phục hậu quả cơn bão; có giải pháp khắc phục nhanh dải cây xanh, môi sinh ven biển phục vụ các loại hình du lịch; tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án du lịch.

- *Về nông, lâm, thủy sản*: Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao khoa học công nghệ cho nông dân; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu nông nghiệp theo hướng tăng tỷ trọng chăn nuôi; soát xét có giải pháp khả thi xử lý các tồn tại trong việc thực hiện các dự án: nuôi bò sữa, bò sinh sản, bò thịt...; kiểm soát chặt chẽ dịch bệnh gắn với đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong nuôi trồng và chế biến nông-lâm-thủy sản, đầu tư quảng bá sản phẩm nông nghiệp, thủy sản xuất khẩu. Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng các công trình đầu mối và triển khai các dự án có liên quan đến xây dựng hồ Sông Ray. Hoàn chỉnh kênh chính hồ Đá Đen. Tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, tích cực phòng chống cháy rừng và trồng rừng. Hoàn tất các thủ tục xây dựng cơ bản dự án xây dựng khu công nghiệp chế biến hải sản Gò Găng trong năm 2007, để khởi công vào đầu năm 2008, đồng thời có kế hoạch chuẩn bị di dời cơ sở chế biến hải sản ra khỏi thành phố.

- *Về quản lý đất đai*: Tăng cường công tác quản lý đất đai, hoàn thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ có đủ điều kiện. Xử lý dứt điểm các kiến nghị thanh tra, giám sát về đất đai. Tăng cường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, các hoạt động thanh tra, kiểm tra tình hình sử dụng đất của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, các tổ chức kinh tế và các dự án được giao đất, cho thuê đất.

- Rà soát lại và có giải pháp xử lý những dự án, quy hoạch đã kéo dài không thực hiện. UBND tỉnh báo cáo kết quả Hội đồng nhân dân tỉnh trong kỳ họp tới.

2.3. Đối với các lĩnh vực văn hóa-xã hội:

UBND tỉnh xây dựng đề án xã hội hoá về giáo dục, y tế, văn hoá, thể dục-thể thao trình HĐND tỉnh có Nghị quyết chuyên đề năm 2007. Tiếp tục thực hiện chính sách về dân số và kế hoạch hóa gia đình, đặc biệt ở vùng nông thôn. Nâng cao chất lượng phục vụ và hiệu quả khám chữa bệnh ở các cơ sở y tế, phòng chống không để xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, hạn chế lây nhiễm HIV/AIDS. Tăng tỷ lệ huy động học sinh đi học đúng độ tuổi, bảo đảm đáp ứng đủ nhu cầu phòng học ở các bậc học, thực hiện hiệu quả chương trình phổ cập giáo dục bậc trung học, chuyển các trường bán công sang loại hình tư thục và tăng tỷ lệ học sinh ngoài công lập. Triển khai có hiệu quả chương trình đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, nhu cầu tuyển dụng lao động cho các doanh nghiệp. Chú trọng phát triển dạy nghề có chất lượng cao và gắn với giải quyết việc làm; tổ chức thông tin rộng rãi về thị trường lao động phục vụ cho việc tuyển

dụng và tìm việc làm. Nghiên cứu sớm ban hành các chính sách thu hút nhân tài, trí thức trẻ về tỉnh, xuống cơ sở công tác. Huy động các nguồn lực, tạo sự quan tâm hơn nữa của xã hội vào thực hiện chương trình giảm hộ nghèo, triển khai có hiệu quả các giải pháp giúp cho các hộ dân thoát nghèo, tái nghèo, các hộ trở thành hộ nghèo sau bão. Đa dạng hoá các loại hình hưởng thụ văn hoá của dân cư, tổ chức các hoạt động văn hóa có nội dung và chất lượng nghệ thuật, phát huy giá trị các di tích lịch sử gắn với sản phẩm du lịch. Mở rộng các loại hình thi đấu thể thao quần chúng, xây dựng lực lượng vận động viên trẻ và nâng cao thành tích thi đấu ở các giải khu vực, quốc gia và quốc tế.

2.4. Tập trung, đẩy nhanh thực hiện Đề án phát triển kinh tế Côn Đảo. Tập trung hoàn thành cơ bản các quy hoạch, cơ chế chính sách ưu đãi, đặc thù; xác định các dự án then chốt, điện, nước, giao thông, bố trí chuẩn bị đầu tư để triển khai đầu tư trong các năm sau.

2.5. Về thu, chi ngân sách:

Tăng cường công tác quản lý, điều hành ngân sách, quản lý tốt các nguồn thu, chống thất thu và nợ đọng thuế, phân đầu tăng thu ngân sách để đảm bảo cân đối ngân sách của tỉnh ngay trong năm đầu tiên, thực hiện thời kỳ ổn định ngân sách 2007-2010. Điều hành chi ngân sách sát với thực tế, đúng định mức, tiết kiệm và sử dụng có hiệu quả ngân sách, gắn với thực hành tiết kiệm và chống lãng phí, phải cân đối được ngân sách không để tái diễn bội chi năm 2007.

2.6. Huy động mọi nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội:

Xây dựng và tổ chức thực hiện đề án thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách, tìm các giải pháp tạo nguồn vốn để đầu tư cho hạ tầng kinh tế, tập trung khai thác tốt các nguồn vốn từ quỹ đất, quỹ nhà do nhà nước quản lý, vốn ODA. Xây dựng danh mục các dự án kinh tế, cơ sở hạ tầng, nhà ở thu nhập thấp để khuyến khích xã hội đầu tư; những dự án công trình nhằm mục đích kinh doanh (trung tâm thương mại, chợ...) nhà nước không bỏ vốn ngân sách đầu tư mà thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách. Lập tiêu chí lựa chọn dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, các khu du lịch theo hướng đảm bảo sử dụng có hiệu quả quỹ đất, có trình độ công nghệ tiên tiến, xuất đầu tư hợp lý và nhà đầu tư đảm bảo đủ năng lực triển khai dự án. Tiếp tục bán cổ phần đối với phần vốn nhà nước còn lại trong các doanh nghiệp đã được cổ phần hóa đối với những ngành, lĩnh vực nhà nước không cần nắm giữ cổ phần.

Tăng cường quản lý nguồn vốn xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước, khắc phục tình trạng đầu tư dàn trải, tiếp tục rà soát danh mục dự án chuẩn bị đầu tư theo hướng trên. Tuân thủ nguyên tắc bố trí vốn XDCB bằng ngân sách: Đúng thời hạn và những quy định cho dự án nhóm B và C, phải có nguồn vốn và giải phóng xong mặt bằng mới quyết định thi công. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng các công trình xây dựng. Tăng cường kiểm tra, xử lý trách nhiệm các tổ chức tư vấn giám sát xây dựng, ban quản lý công trình thực hiện không đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, hợp đồng với chủ đầu tư. Kiện toàn, sắp xếp lại các ban quản lý dự án. Thực hiện nghiêm Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Đầu thầu trong XDCB.

Các công trình chuyển tiếp thuộc dự án nhóm C tỉnh chưa cân đối đủ nguồn vốn để hoàn thành trong năm 2007, nếu nhà đầu tư nào có khả năng ứng vốn để thi công, sẽ xem

xét cho thi công và tính sẽ cân đối bố trí vốn ưu tiên thanh toán vào đầu năm kế hoạch 2008.

Triển khai công tác thiết kế đô thị đối với các khu trung tâm, các trục đường phố chính để làm cơ sở cho công tác cấp giấy phép xây dựng và quản lý kiến trúc đô thị trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố.

2.7. Năm 2007, lấy cải cách hành chính làm khâu đột phá.

Tạo chuyển biến mạnh trong lề lối làm việc, thực thi nhiệm vụ của các cán bộ cơ quan hành chính từ cấp tỉnh đến xã, phường. Xây dựng quy định trách nhiệm lãnh đạo và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục soát xét giảm bớt các thủ tục hành chính gắn với thực hiện cải cách hành chính theo mô hình một cửa tại các cấp; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác hành chính.

Giao Sở Kế hoạch Đầu tư làm đầu mối tiếp nhận, giải quyết các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh bên ngoài các khu công nghiệp.

Tập trung giải quyết triệt để các khó khăn vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đã được cấp chứng nhận đầu tư, nhất là các dự án lớn, sớm đưa dự án vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm tra, rà soát các dự án không triển khai hoặc triển khai quá chậm để xử lý tạo nguồn quỹ đất cho các nhà đầu tư mới.

2.8. Kiểm soát, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng ô nhiễm môi trường:

Kiểm tra, hướng dẫn xử lý đối với các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, các nhà máy trong khu dân cư, trong các khu công nghiệp. Đẩy nhanh tiến độ đầu tư các dự án xử lý chất thải, lập danh mục các dự án xử lý chất thải để kêu gọi, thu hút các nguồn vốn FDI, ODA. Lập phương án tạo đủ giống để trồng lại cây xanh do bão làm gãy đổ, nhằm tạo lại thảm xanh bằng những chủng loại cây thích hợp trong toàn tỉnh. Kiến nghị với Chính phủ xử lý dứt điểm tình trạng gây ô nhiễm sông Thị vải.

2.9. Tăng cường trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo; Phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

Hoàn tất quy trình, tổ chức bộ máy, nơi tiếp công dân đáp ứng yêu cầu phục vụ doanh nghiệp, nhân dân đến phản ánh, khiếu nại theo hướng một cửa, một đầu mối. Giải quyết triệt để đơn thư khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở; phát huy trách nhiệm của các cấp, các ngành đẩy nhanh tiến độ giải quyết, các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài thuộc thẩm quyền của địa phương, của ngành đang thụ lý.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí sâu rộng đến các ngành, các cấp. Động viên mọi tầng lớp nhân dân tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

2.10. Tiếp tục thực hiện chương trình hành động thực hiện Chiến lược an ninh Quốc gia, Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, tăng cường lãnh đạo công tác bảo đảm an ninh quốc gia, bảo đảm giữ ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Xây dựng phát triển tiềm lực thế trận quốc phòng phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, tổ chức

tuyên quân theo đúng kế hoạch được giao. Tiếp tục thực hiện các đề án phòng chống tội phạm, ma túy, mại dâm, giảm thiểu tai nạn giao thông, công tác phòng cháy chữa cháy, tìm kiếm cứu nạn và phòng chống thiên tai.

2.11. Tổ chức giới thiệu, tuyên truyền kiến thức, nhận thức về hội nhập kinh tế quốc tế đáp ứng yêu cầu tình hình Việt Nam đã gia nhập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) phù hợp với các đối tượng doanh nghiệp, cán bộ công chức, nông dân. Trên cơ sở đó rà soát lại cơ chế chính sách, hướng dẫn các tổ chức những nội dung cần làm (tài chính, tín dụng, đăng ký thương hiệu, áp dụng hệ thống tiêu chuẩn chất lượng ISO...) để đáp ứng yêu cầu sản xuất, kinh doanh trong môi trường hội nhập kinh tế thế giới.

2.12. Phát động phong trào thi đua hành động thực hiện các chỉ tiêu kinh tế-xã hội, an ninh, quốc phòng năm 2007. Đặc biệt là phong trào khôi phục môi trường sinh thái sau bão, bằng việc trồng cây xanh.

Điều 3. Về tổ chức thực hiện:

Giao cho UBND tỉnh căn cứ vào Nghị quyết, chỉ đạo xây dựng kế hoạch cụ thể, đề ra giải pháp đồng bộ, tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết này.

Giao cho các ban HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót trong quá trình thực hiện Nghị quyết. Giao cho Ban Văn hoá-xã hội tổ chức hội thảo, thẩm tra đề án chuyên đề xã hội hoá các hoạt động giáo dục, y tế, văn hoá, thể dục-thể thao do UBND tỉnh trình để HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết vào kỳ họp năm 2007.

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị, xã hội tỉnh làm tốt công tác vận động nhân dân tích cực tham gia cùng chính quyền các cấp thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2007.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu Khóa IV, Kỳ họp thứ 7 thông qua./.

Nơi nhận:

- VP.QH, VP.CP, Bộ TP (để báo cáo)
- Ban TVTU
- UBND, UBMTTQ tỉnh
- Các đại biểu HĐND tỉnh
- Các ban HĐND tỉnh
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh
- TT.HĐND và UBND các huyện, thị, thành phố
- Báo BR-VT
- Đài PTTH tỉnh
- Lưu VT.TH

CHỦ TỊCH *Nguyễn Tuấn Minh*



Nguyễn Tuấn Minh